

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 27/8/2021

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bà Hà Thị Minh Thành và ông Nguyễn Cao Thế.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng – Thẩm tra viên chính

- Tòa án nhân dân huyện hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện VKSND huyện Hương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim N - Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 27/8/2021 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HNGĐ, ngày 05/5/2021 về việc: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST- HNGĐ, ngày 28/7/2021 và theo quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/QĐST-HNGĐ ngày 12/8/2021.

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hồng N, sinh năm: 1996; Nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn Y, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình C, sinh năm: 1991; Nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn Y, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện và các lời khai có tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay chị chị Lê Thị Hồng N trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng kết hôn với anh Nguyễn Đình C vào ngày 02 tháng 3 năm 2016 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn chị N, anh C chung sống hạnh phúc được khoảng bốn năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh C hay cờ bạc, lơ đãng sống thiếu chung thủy rồi đánh đập ngược đãi chị N. Mặc dù chị N đã tìm nhiều biện pháp và hai gia đình đã hòa giải bàn bạc nhiều lần nhưng không có kết quả. Chị N và anh C đã sống ly thân nhau từ ngày 25/4/2021 đến nay, chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Đình C.

- Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống chị Lê Thị Hồng N và anh Nguyễn Đình C có hai con chung: Cháu Nguyễn Lê Hà M, sinh ngày 25/02/17 và cháu Nguyễn Lê Ngọc T, sinh ngày: 18/11/2020. Nguyễn vọng chị N xin được

nuôi cả hai cháu cho đến khi đủ 18 tuổi, chị không yêu cầu anh C góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

- *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung*: Quá trình chung sống, chị Lê Thị Hồng N và anh Nguyễn Đình C không tạo lập được tài sản chung, không vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* ***Tại bản tự khai, phiên hòa giải anh Nguyễn Đình C trình bày***: Anh C thừa nhận về thời gian kết hôn, thời gian mâu thuẫn vợ chồng và thời gian sống ly thân như chị N trình bày là đúng. Còn nguyên nhân vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do anh và chị N bất đồng về quan điểm sống, chị N cho rằng anh có quan hệ ngoại tình với người con gái khác. Tuy vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nhưng anh xác định tình cảm vợ chồng đang còn nên mong muốn đoàn tụ để nuôi dạy con cái trưởng thành, xây dựng hạnh phúc gia đình.

- *Về con chung*: Anh C thống nhất, anh và chị N có hai con chung, thời gian sinh con, chỗ ở hiện tại của con lời trình bày chị N là đúng. Nếu vợ chồng ly hôn anh xin nuôi cháu Nguyễn Lê Hà M cho đến khi đủ 18 tuổi, chị N nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Ngọc T cho đến khi đủ 18 tuổi.

- *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung*: Anh Nguyễn Đình C thống nhất như chị N trình bày, vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn phát biểu quan điểm tại phiên tòa***:

- *Về thủ tục tố tụng*: Từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa hôm nay thấy rằng Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại các Điều 48, 49, 51 Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, trình tự thủ tục hòa giải, thu thập chứng cứ đúng pháp luật. Nguyên đơn chị Lê Thị Hồng N chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Đình C chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 72 BLTTDS vắng mặt buổi hòa giải ngày 23/7/2021 không có lý do, vắng mặt phiên tòa ngày 12/8/2021 và ngày hôm nay.

* *Về đường lối giải quyết vụ án*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 227, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, khoản 1, khoản 2 Điều 81, khoản 1, khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, điểm a khoản 1 Điều 24 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Lê Thị Hồng N được ly hôn anh Nguyễn Đình C.

* *Về quan hệ con chung*: Xử giao cháu Nguyễn Lê Hà M, sinh ngày 25/02/2017 cho anh Nguyễn Đình C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao cháu Nguyễn Lê Ngọc T, sinh ngày 18/11/2021 cho Chị Lê Thị Hồng N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị N, anh C không ai phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con, anh chị có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở.

* *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Lê Thị Hồng N và anh Nguyễn Đình C không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

* *Về án phí*: Buộc chị Lê Thị Hồng N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn đã có bản khai trình bày quan điểm giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến hành các thủ tục phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tố tụng. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng gồm: Giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các văn bản tố tụng khác cho anh Nguyễn Đình C theo đúng quy định của pháp luật, nhưng có 2 lần anh C không nhận văn bản. Tòa án và chính quyền địa phương xã Sơn Trung đã tiến hành niêm yết Thông báo hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã mở phiên tòa đến lần thứ hai nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

- *Quan hệ hôn nhân*: Cuộc hôn nhân giữa Chị Lê Thị Hồng N và anh Nguyễn Đình C là hoàn toàn hợp pháp. Anh chị kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn chị N và anh C yêu thương giúp đỡ nhau để cùng nhau tạo lập gia đình hạnh phúc. Cuộc sống hạnh phúc vợ chồng chỉ tồn tại cho đến tháng 4 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình hai người không hợp nhau, anh C thay đổi cách sống, với lối sống buông thả, đam mê lô đề cờ bạc, quan hệ ngoại tình với người khác và xúc phạm đánh đập chị N. Từ đó hai người đã sống ly nhau.

Phía anh C thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn nhau chỉ vì nguyên nhân chị N nghi ngờ anh có quan hệ ngoại tình với người khác. Nay chị N ly hôn anh mong muốn được đoàn tụ để tiếp tục xây dựng hạnh phúc gia đình cùng nhau nuôi dạy con trưởng thành, tuy nhiên anh không có biện pháp nào níu kéo chị N trở về đoàn tụ.

Chính quyền địa phương nơi cư trú của chị N anh C khẳng định: Trong thời gian chung sống tại địa phương anh C, chị N thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và ngày càng gay gắt, trầm trọng, hiện tại anh C và chị N đã sống ly thân nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được, hai người đã sống ly thân nhau từ ngày 25/4/2021 đến nay. Bản thân anh C sống lối sống buông thả, cờ bạc, ngoại tình, xúc phạm đánh đập chị N, không chịu chăm lo xây dựng gia đình hạnh phúc dẫn đến ngày càng

trầm trọng. Vì vậy cần căn cứ khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Lê Thị Hồng N được ly hôn anh Nguyễn Đình C là hoàn toàn phù hợp.

- *Về con chung*: Quá trình sống chung chị N và anh C có 02 con chung: Cháu Nguyễn Lê Hà M, sinh ngày: 25/02/2017 và cháu Nguyễn Lê Ngọc T, sinh ngày: 18/11/2020. Cháu T ở với chị N cùng ông bà ngoại tại xã S, còn cháu M ở với cả bố và mẹ nhưng chủ yếu ở với mẹ. Đối với cháu T chưa đủ 03 tuổi nên mẹ là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Quan điểm anh C tại hồ sơ anh nguyện vọng được, nhường chị N nuôi cháu T. Còn phía chị N tại phiên tòa hôm nay chị đồng ý anh C nuôi cháu M, chị nuôi cháu T. Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng nuôi con của hai người là hoàn toàn chính đáng, đảm bảo được quyền lợi mọi mặt của các con. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81,92,83 Luật hôn nhân và gia đình xử giao cháu Nguyễn Lê Hà M cho anh C trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Nguyễn Lê Ngọc T cho chị N trực tiếp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Về tiền cấp dưỡng nuôi con anh C, chị N mỗi người nuôi một con nên không ai phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Hồng N và anh Nguyễn Đình C không có tài sản chung, không có nợ chung và không có ai vay nợ anh, chị tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về án phí: Chị Lê Thị Hồng N phải nộp tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 273, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, điểm a khoản 1 Điều 24 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Lê Thị Hồng N được ly hôn anh Nguyễn Đình C.

2. *Về quan hệ con chung*: Xử giao cháu Nguyễn Lê Hà M, sinh ngày 25/02/2017 cho anh Nguyễn Đình C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Lê Ngọc T cho chị Lê Thị Hồng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh C, chị N không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con, anh chị có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. *Về án phí*: Xử buộc chị Lê Thị Hồng N phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004918, ngày 05 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Tiền án phí dân sự sơ thẩm chị N đã nộp đủ.

4. *Về quyền kháng cáo:* Chị Lê Thị Hồng N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Đình C được quyền kháng bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính, hoặc kể từ ngày bản án chính được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H;
- Các đương sự;
- UBND TT xã S;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:

THẨM

- TAND Tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- THADS huyện Hương Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã An Hòa Thịnh;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung